

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

Bản án số: 59/2020/HS-ST
Ngày 23- 12- 2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Trung Dũng

Thẩm phán: bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông Hà Mạnh Thắng
2. bà Trần Thị Đàm
3. ông Giàng A Khua

- Thư ký phiên toà: bà Vũ Thu Hà- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: ông Lưu Hải Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/ QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với:

Bị cáo: **Tráng A C** sinh ngày 09 tháng 3 năm 2001 tại huyện M, tỉnh S; cư trú tại: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tráng A L sinh năm 1976 và bà Lầu Thị P sinh năm 1980; vợ là Sòng Thị Ch sinh năm 1998 và có 02 con(Con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15-6-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Lương Thị Ngọc Phương- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Sòng Thị Ch sinh năm 1998; trú tại: Bản P, xã L, huyện M, tỉnh S; có mặt.

Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Lù A Đông- Cán bộ Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 14-6-2020, Tráng A C nhận lời vận chuyển thuê cho một người đàn ông tên là Sênh (Quốc tịch Lào) 04 bánh Heroine, từ huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La sang khu vực ngã ba Ba Khe, xã Cát Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái để bán cho một người đàn ông tên là Lữ (Nhà ở huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai). Sênh hứa sau khi bán được Heroine sẽ trả công cho C 100.000.000đồng. Khoảng 05 giờ ngày 15-6-2020, Sênh gọi điện thoại cho C ra thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận Heroine. C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26G1-252.41 đến chỗ hẹn, thì được một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ giao cho C một hộp giấy, bên trong có 04 bánh Heroine. C cất giấu số ma túy vào cốp xe mô tô của mình, rồi điều khiển xe đến địa bàn thôn Thiên Bửu, xã Thượng Bằng La, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Khoảng 11 giờ cùng ngày, C gặp Lữ và một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, khi cả 3 người đang giao nhận ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, Lữ và người đàn ông lạ chạy thoát. Công an đã thu giữ tại vị trí Tráng A C đang ngồi 04 bánh hình hộp chữ nhật, bên ngoài được cuốn nhiều lớp ni lon, giấy bạc có nhiều màu sắc khác nhau, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột nén màu trắng, nghi là Heroine. Ngoài ra còn thu giữ của C: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26G1-252.41; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 ví giả da màu đen, 01 Chứng minh nhân dân và 01 Giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy đều mang tên Tráng A C.

Tại Bản kết luận giám định số: 105/GĐMT ngày 23-6-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Tráng A C:

- 1- Trong bánh thứ nhất có khối lượng 343gam;
+ 03 gam trích từ 343 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.
- 2- Trong bánh thứ hai có khối lượng 337gam;
+ 03 gam trích từ 337 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.
- 3- Trong bánh thứ ba có khối lượng 339gam;
+ 03 gam trích từ 339gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.
- 4- Trong bánh thứ tư có khối lượng 326gam;
+ 03 gam trích từ 326 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 72/CT-VKS-P1 ngày 20-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Tráng A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tráng A C thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi vận chuyển 04 bánh Heroine nhằm bán trái phép như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái trình bày bản luận tội đã giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố;

- Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Tráng A C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tráng A C tử hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; miễn án phí hình sự cho bị cáo.

- Đề nghị xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là chất ma túy; 01 cờ lê kim loại; 01 vỏ hộp đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô biển kiểm soát 26G1-252.41; 01 ví giả da đen cũ; 01 Chứng minh nhân dân và 01 Giấy đăng ký xe mô tô đều mang tên Tráng A C

Lưu hồ sơ vụ án 01 USB lưu giữ hình ảnh Tráng A C bỏ trốn khỏi xe chuyên dụng trên đường dẫn giải

Người bào chữa cho bị cáo Tráng A C nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, tuổi đời còn trẻ, trình độ học vấn thấp hiểu biết xã hội và nhận thức pháp luật còn hạn chế; hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị cáo đang mang thai nên vì hám lời mà nhất thời phạm tội; Bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội chỉ với vai trò giúp sức, hành vi bán ma túy của bị cáo đã được phát hiện ngăn chặn kịp thời; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; Bị cáo có ông nội và cụ nội là những người có công với nước.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tráng A C tù Chung thân; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa; không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo tỏ ra rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Tráng A C phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và được minh chứng bằng vật chứng là chất ma túy thu giữ của vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 15-6 -2020, bị cáo Tráng A C đã thực hiện hành vi vận chuyển 04 bánh Heroine với tổng khối lượng là 1345gam nhằm bán trái phép. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có cụ nội, ông nội được thưởng Huy chương và Bằng khen của Nhà nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[4] Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị coi là tội phạm, nhưng do hám lời nên bị cáo vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi vận chuyển nhằm bán trái phép khối lượng lớn Heroine. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trong vụ án này bị cáo C không phải là người giữ vai trò chính trong việc mua bán trái phép chất ma túy, mà chỉ là người vận chuyển thuê ma túy cho các đối tượng khác để lấy tiền; bị cáo có tuổi đời còn trẻ (tính đến thời điểm phạm tội là 19 tuổi 03 tháng 08 ngày), chỉ vì hám lời mà nhất thời phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng. Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm

tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xử phạt bị cáo tù chung thân để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, đồng thời vẫn đảm bảo sự trừng phạt nghiêm khắc để răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Xét bị cáo không có tài sản và thu nhập để thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về áp dụng biện pháp tư pháp xử lý vật chứng và tài sản thu giữ trong vụ án:

- Vật chứng là Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định là 1333gam, hiện đang được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 vỏ hộp giấy đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói, 01 cờ lê bằng kim loại, xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại OPPO thu giữ của bị cáo C đã được bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện tội phạm, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX biển kiểm soát 26G1-252.41 là tài sản chung hợp pháp của bị cáo C và vợ là Sông Thị Ch, chị Ch không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội. Do đó, trả lại chiếc xe mô tô này cho chị Sông Thị Ch kèm theo giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Tráng A C.

- Đối với tài sản thu giữ của bị cáo gồm 01 ví giả da màu đen và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Tráng A C, không liên quan đến tội phạm nên được trả lại cho bị cáo Cú.

- Đối với 01 USB lưu giữ hình ảnh Tráng A C bỏ trốn khỏi xe chuyên dụng trên đường dẫn giải, được lưu vào hồ sơ vụ án

[6] Ngoài hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Tráng A C còn có hành vi phá cửa xe dẫn giải để bỏ trốn những bị bắt lại ngay sau đó. Cơ quan điều tra không khởi tố để xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi này là phù hợp.

[7] Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên là Sênh mang quốc tịch Lào, thuê bị cáo vận chuyển bán cho một người đàn ông tên là Lử ở huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ những đối tượng này để xử lý theo quy định của pháp luật

Đối với người đàn ông giao ma túy cho bị cáo C và người đàn ông đi cùng Lử khi nhận ma túy, nhưng bị cáo đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ căn cứ xác minh xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Tráng A C là người dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tráng A C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Tráng A C tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 15-6-2020.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 1333gam Heroine đang được niêm phong bằng hộp giấy, bên ngoài được dán giấy trắng, một mặt ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Tráng A C- SN: 2001- Mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy tại thôn Thiên Bửu, xã Thượng Bằng La, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái ngày 15/6/2020 (Sau khi đã trích mẫu giám định)”, các mép hộp được dán kín, trên mép dán có chữ ký của Võ Lợi, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Thị Duy, Nguyễn Xuân Thủy, Lâm Thị Ngọc Hoa, Tráng A C và các hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Yên Bái, bên ngoài hộp niêm phong có dán băng dính màu trắng để bảo quản; 01 chiếc cờ lê bằng kim loại màu trắng cỡ 11, dài khoảng 13cm, trên thân có dòng chữ: YISMENG BRAND, FORGED STEEL CHINA; 01 vỏ hộp đã mở niêm phong và các mảnh nilon, giấy bạc.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đỏ, số IMEI 1: 866615041179175, số IMEI 2: 866615041179167.

- Trả lại cho bị cáo Tráng A C: 01 ví giả da màu đen cũ; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Tráng A C số 051131110 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 04-7-2017.

- Trả lại cho Sông Thị Ch: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đen xám, biển kiểm soát 26G1-252.41, số máy JA38E0481342, số khung: 3826KY018046, xe cũ đã qua sử dụng; 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Tráng A C.

- Giao cho Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái: 01 USB lưu giữ hình ảnh Tráng A C bỏ trốn khỏi xe chuyên dụng trên đường dẫn giải để lưu vào hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo Tráng A C được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền

kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an T.Yên Bái (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo (Trại TG); Người bào chữa;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, TA, Tiểu hồ sơ, HCTP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Dũng